

Số: /KH-SVHTTDL

Hà Nam, ngày tháng năm 2023

KẾ HOẠCH
Nâng cao chỉ số Chuyển đổi số Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Hà Nam năm 2023 và các năm tiếp theo

Thực hiện Kế hoạch 1898/KH-UBND ngày 29/9/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc nâng cao chỉ số Chuyển đổi số tỉnh Hà Nam năm 2023 và các năm tiếp theo, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng Kế hoạch với những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao chỉ số thành phần, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong thực hiện chuyển đổi số của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
- Cải thiện vị trí xếp hạng chuyển đổi số, từng bước nâng thứ hạng của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
- Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số bám sát yêu cầu thực tế, mang lại hiệu quả rõ rệt trong xây dựng Chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số.

2. Yêu cầu

Bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số theo chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông, của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để triển khai thực hiện đảm bảo kịp thời, hiệu quả và phù hợp với yêu cầu thực tiễn của địa phương.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu đến năm 2025

- 100% dịch vụ công trực tuyến cung cấp ở mức độ 4 được xác thực một lần; tỷ lệ hồ sơ giải quyết theo dịch vụ công trực tuyến trên tổng số hồ sơ đạt 80%; tích hợp 85% các dịch vụ công trực tuyến với Cổng Dịch vụ công quốc gia; 90% người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.
- 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý của Sở (*không bao gồm nội dung mật*) được ký số, gửi qua Hệ thống thông tin báo cáo của Bộ, chia sẻ với Hệ thống thông tin báo cáo Quốc gia.

- 90% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*).

- 80% cán bộ, công chức, viên chức của Sở được tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng số; trong đó 10% được tập huấn, bồi dưỡng về chuyên sâu kỹ năng phân tích và xử lý dữ liệu.

- 100% hệ thống máy tính được nâng cấp, phục vụ tốt nhu cầu khai thác, sử dụng của công chức, viên chức, người lao động trong Sở; 100% công chức, viên chức và người lao động thuộc Sở dùng các thiết bị thông minh (*điện thoại, máy tính, ...*) tiếp cận với dịch vụ chính quyền điện tử, đô thị thông minh, thanh toán điện tử.

- Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng;

2. Định hướng đến năm 2030

- 100% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật Nhà nước*).

- Các hoạt động quản lý, điều hành trong cơ quan nhà nước của ngành được chuyển đổi số một cách toàn diện để có thể triển khai, vận hành chủ yếu trên môi trường trực tuyến;

- Người dân, doanh nghiệp có thể tìm kiếm, khai thác, sử dụng hầu hết các dữ liệu không phải là mật của Sở.

- Thực hiện triển khai nền tảng bảo tàng số.

- Thực hiện triển khai nền tảng quản trị và kinh doanh du lịch.

- Thực hiện triển khai nền tảng thư viện số.

- Số hóa tài liệu cổ, quý hiếm tại Thư viện tỉnh.

- Số hóa quản lý lễ hội tại Hà Nam.

- Số hóa Bản tin Văn hóa thể thao và du lịch in giấy và các ấn phẩm khác.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

Để cải thiện, nâng cao DTI của tỉnh trong năm 2023 và những năm tiếp theo, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề xuất một số nhiệm vụ, giải pháp như sau:

1. Về nhận thức số

- Tiếp tục nâng cao trách nhiệm và hiệu quả chỉ đạo điều hành của ngành, địa phương đối với việc xác định DTI cấp tỉnh. Thực hiện có hiệu quả các nội dung chuyển đổi số theo các chương trình, chiến lược của Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông, Nghị quyết của Tỉnh ủy, Chỉ thị, Đề án, Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về chuyển đổi số. Xây dựng chuyên mục về chuyển đổi số

trên Cổng thông tin điện tử của Sở, thường xuyên cập nhật các văn bản chỉ đạo, thông tin mới nhất phục vụ công tác triển khai, phát triển.

2. Về thể chế số

- Văn phòng Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu ban hành đầy đủ, kịp thời các văn bản, chính sách về chuyển đổi số; kế hoạch hành động hàng năm của tỉnh về chuyển đổi số; ban hành chính sách thuê chuyên gia chuyển đổi số; ban hành chính sách khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến; ban hành văn bản định kỳ hàng năm nhắc nhở, quản lý chi cho chuyển đổi số.

- Tham gia các hội nghị, bồi dưỡng, tập huấn định kỳ hàng năm phổ biến, quán triệt và giám sát tuân thủ kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh; bồi dưỡng, tập huấn định kỳ hàng năm phổ biến, quán triệt công tác chi cho chuyển đổi số.

- Tuyên truyền chính sách khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

3. Về hạ tầng số

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai Mạng truyền số liệu chuyên dùng đảm bảo hoạt động ổn định, thông suốt, kết nối bốn cấp hành chính từ Trung ương đến cấp xã đảm bảo quy định.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông cập nhật dữ liệu ngành, địa phương vào các nền tảng dùng chung khi triển khai; thúc đẩy sử dụng các nền tảng số phát triển kinh tế số, xã hội số của ngành, địa phương, nhất là các nền tảng phục vụ chuyển đổi số.

4. Về nhân lực số

- Các phòng, đơn vị trực thuộc bố trí đủ cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin, chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng trong các cơ quan nhà nước để phục vụ triển khai chuyển đổi số; tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức trong Sở.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông triển khai phổ cập kỹ năng số cơ bản cho người dân trên nền tảng OneTouch.

5. Về an toàn thông tin mạng

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn các phòng, đơn vị triển khai xây dựng và phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ cho các hệ thống thông tin của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, đảm bảo các hệ thống thông tin đều được phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ; triển khai đầy đủ phương án bảo vệ theo Hồ sơ đề xuất cấp độ đã được phê duyệt cho các hệ thống thông tin. Tăng cường

giám sát, phát hiện và xử lý các sự cố trong các phòng, đơn vị; Thực hiện xử lý, loại bỏ mã độc đối với các IP botnet được phát hiện, cảnh báo trong danh sách backlist. Xây dựng các phương án ứng cứu xử lý sự cố tấn công mạng cho các hệ thống thông tin của Sở.

- Hàng năm, các phòng, đơn vị tổng hợp kinh phí chi cho an toàn thông tin, cung cấp số liệu về Văn phòng Sở tổng hợp, làm tài liệu kiểm chứng phục vụ thực hiện đánh giá chuyên đổi số của Sở.

6. Về hoạt động chính quyền số

- Các phòng, đơn vị tích cực tuyên truyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp đăng ký tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh để sử dụng dịch vụ công trực tuyến làm căn cứ thống kê tỷ lệ tài khoản của người dân, doanh nghiệp có sử dụng dịch vụ công trực tuyến trong năm và thống kê, đánh giá mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến; tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người dân biết sử dụng dịch vụ công trực tuyến nhằm tăng tỷ lệ hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến.

- Văn phòng Sở:

+ Triển khai Cổng dữ liệu mở đáp ứng yêu cầu kỹ thuật theo quy định.

+ Triển khai kênh số khác (ngoài Cổng Thông tin điện tử, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Hà Nam) để cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến.

+ Triển khai kênh số khác (ngoài Cổng Thông tin điện tử) phục vụ tương tác trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp.

+ Tăng cường kết nối, chia sẻ các ứng dụng có dữ liệu dùng chung qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP).

+ Đưa các dịch vụ dữ liệu có trên Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) vào sử dụng chính thức tại tỉnh.

+ Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nâng cao tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến được điền sẵn thông tin; tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến được cá thể hóa; tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ trực tuyến; tỷ lệ hồ sơ được xử lý trực tuyến; tỷ lệ tài khoản của người dân doanh nghiệp có sử dụng dịch vụ công trực tuyến; mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

+ Triển khai các nền tảng dữ liệu dùng chung: nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp tập trung; nền tảng số quản trị tổng thể, thống nhất toàn tỉnh phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành và quản trị nội bộ của cơ quan nhà nước; nền tảng hợp tác trực tuyến đến các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc tỉnh và đến từng

thiết bị cá nhân; nền tảng giám sát trực tuyến phục vụ công tác quản lý nhà nước; nền tảng trợ lý ảo phục vụ người dân, doanh nghiệp; nền tảng trợ lý ảo phục vụ công chức, viên chức (các nền tảng số khi triển khai phải đảm bảo cá thể hóa theo nhu cầu của cá nhân).

+ Áp dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong hoạt động của chính quyền số: mỗi hoạt động nghiệp vụ quản lý nhà nước có ứng dụng AI để phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp tập trung phục vụ quản lý, ra quyết định.

- Các phòng, đơn vị tổng hợp kinh phí chi Ngân sách nhà nước cho chính quyền số (gồm nguồn đầu tư, nguồn chi thường xuyên) gửi về Văn phòng Sở tổng hợp, làm tài liệu kiểm chứng phục vụ đánh giá chuyển đổi số của tỉnh trong năm 2023 và các năm tiếp theo.

- Phòng Kế hoạch chính tham mưu bố trí ngân sách đảm bảo chi cho chuyển đổi số của tỉnh với tỷ lệ khoảng 01% tổng chi ngân sách nhà nước.

7. Giải pháp thực hiện

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung, chính sách pháp luật để nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức về Chính phủ điện tử, Chính phủ số, chuyển đổi số (có thể thông qua nhiều hình thức như đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử của Sở, qua các hội nghị giao ban... để phổ biến kiến thức, kỹ năng về chuyển đổi số).

- Triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin trong việc trao đổi thông tin, triển khai nhiệm vụ giữa các Phòng, Trung tâm thuộc Sở với các cơ quan, đơn vị và các huyện, thị xã, thành phố một cách hiệu quả đảm bảo phù hợp với định hướng chuyển đổi số, phát triển Chính phủ số, xây dựng văn hóa môi trường làm việc số, chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, từ đó ban hành các chiến lược phát triển cụ thể cho từng lĩnh vực để phù hợp với định hướng chuyển đổi số triển khai tại Sở.

- Duy trì hoạt động ổn định hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành; hệ thống Dịch vụ công của quốc gia, của tỉnh Hà Nam; Cổng thông tin điện tử của Sở.

- Tăng cường đào tạo, tập huấn nâng cao trình độ ứng dụng CNTT cho công chức, viên chức; cử công chức chuyên trách CNTT tham gia các lớp bồi dưỡng nâng cao về chuyên môn, nghiệp vụ về quản trị phần mềm, an toàn, bảo mật thông tin.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này lấy từ ngân sách tỉnh phân bổ cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Sở

- Chủ trì, hướng dẫn, đôn đốc, các phòng, đơn vị và các đơn vị liên quan trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ giải pháp nâng cao DTI của tỉnh.

- Đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện của các phòng, đơn vị phối hợp trong các chỉ số được giao; thực hiện báo cáo, cung cấp đầy đủ số liệu liên quan tới các chỉ số được giao, tổng hợp số liệu chung các chỉ số của DTI của Sở gửi về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Thông tin và Truyền thông theo yêu cầu.

2. Các cơ quan, đơn vị

Chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ Kế hoạch này theo chức năng, nhiệm vụ của phòng, đơn vị báo cáo Lãnh đạo Sở. Nghiên cứu, đề xuất xây dựng và phát triển phần mềm phục vụ công tác chuyên môn đáp ứng yêu cầu số hóa hồ sơ công việc. Phối hợp chặt chẽ với Văn phòng Sở trong việc thực hiện nhiệm vụ, tuyên truyền đến cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý các nội dung của kế hoạch, nâng cao vai trò, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nâng cao chỉ số Chuyển đổi số Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Hà Nam năm 2023 và các năm tiếp theo. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch yêu cầu các phòng, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các phòng, đơn vị phản ánh về Văn phòng Sở để tổng hợp, báo cáo đề xuất Lãnh đạo Sở xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Lãnh đạo Sở (để BC);
- Các phòng, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Tạ Đình Quyền